

Số: **13634**/BC-SXD-VP Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm 2021

Thực hiện Công văn số 8224/SKHĐT-THQH ngày 29/10/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2021, Sở Xây dựng báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở Xây dựng đã chỉ đạo điều hành, tập trung các nội dung trọng tâm sau:

Tập trung chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thông báo 257/TB-VPCP ngày 27/7/2020 của Văn phòng Chính phủ, Chỉ thị số 26-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, Công văn số 2820/UBND-VX ngày 26/7/2020, Công văn số 2852/UBND-VX ngày 28/7/2020 và Công văn số 2869/UBND-VX ngày 30/7/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố, cụ thể như: triển khai việc thực hiện các quy định về phòng, chống dịch trong lĩnh vực thuộc trách nhiệm của Sở Xây dựng, gồm các công trình xây dựng, công viên, mảng xanh trên địa bàn Thành phố; quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gương mẫu chấp hành và vận động gia đình thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống dịch COVID-19; tiếp tục triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với công trình xây dựng theo Quyết định số 1203/QĐ-BCĐ ngày 06/4/2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố.

Trong năm 2020, Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở đã chỉ đạo, chủ trì 488 cuộc họp để kiểm tra tiến độ thực hiện các đề án, chương trình; giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyên môn, cũng như hồ sơ, công việc chuyên môn cụ thể, góp phần thúc đẩy công việc được giải quyết đúng quy định, không chậm trễ, không tồn đọng, không để ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức và doanh nghiệp. Các nội dung trọng tâm, gồm:

- Kiểm tra tiến độ, chỉ đạo hoàn chỉnh dự thảo các đề án, chương trình thuộc trách nhiệm tham mưu của Sở Xây dựng, đề trình Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, đảm bảo kịp tiến độ theo chỉ đạo.

- Tập trung đợt thi đua cao điểm 200 ngày Chào mừng Đại hội Đảng bộ các quận, huyện và Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; xây dựng



Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Sở.

- Duy trì họp thường xuyên Tổ Công tác 57 về đầu tư xây dựng thực hiện Chương trình đột phá “*Chỉnh trang và phát triển đô thị*” và Chương trình đột phá “*Giảm ngập nước*” năm 2019, để chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư liên quan đến Chương trình đột phá số 5 và số 7; Ban Chỉ đạo của Sở Xây dựng về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 25/7/2019 của Ban thường vụ Thành ủy, để kiểm tra tiến độ, chỉ đạo giải quyết các vụ việc, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tăng cường đi cơ sở, giải quyết khó khăn, vướng mắc của Ủy ban nhân dân quận – huyện, các doanh nghiệp, đơn vị liên quan lĩnh vực đầu tư xây dựng.

- Làm việc với Viện Nghiên cứu phát triển thành phố về Báo cáo “Đánh giá quá trình đô thị hóa ở Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và mục tiêu, nhiệm vụ của giai đoạn 2021-2030, kế hoạch 5 năm 2021-2025”.

- Giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu căn hộ tại các chung cư trên địa bàn thành phố.

- Chuẩn bị nội dung báo cáo tại Hội nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp bất động sản.

- Về công tác tiếp nhận quỹ nhà, đất từ các Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích, Đội quản lý nhà quận - huyện về Sở Xây dựng;

- Giải quyết vướng mắc trong cấp phép xây dựng đối với các khu vực quy hoạch chức năng sử dụng đất hỗn hợp và dân cư xây dựng mới.

Và một số nhiệm vụ trọng tâm khác.

- Tham dự 214 cuộc họp do Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức, để báo cáo các nội dung có liên quan đến trách nhiệm của Sở.

- Ban hành 13.769 văn bản, trong đó: 1.575 Quyết định, 10.930 Công văn, 156 Giấy phép xây dựng, 898 Giấy mời, trong đó, đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố các nội dung trọng tâm, gồm:

+ Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Chương trình đột phá Giảm ngập nước và Chương trình đột phá Chỉnh trang và phát triển đô thị trên địa bàn Thành phố.

+ Đề án chống ngập và xử lý nước thải Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2045 và Kế hoạch chống ngập và xử lý nước thải giai đoạn 2020-2030;

+ Đề án, chương trình tổ chức thực hiện chương trình phát triển nhà ở cho người dân Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030 (2 triệu người dân mới đến với tổng dân số năm 2030 trên 11 triệu người);

+ Chương trình phát triển hệ thống cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2050 và Chương trình cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030;

+ Chương trình phát triển công viên và cây xanh công cộng trên địa bàn

Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030;

+ Chương trình phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030.

+ Đề án thí điểm thành lập Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện.

+ Báo cáo kết quả 01 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy.

+ Quy chế phối hợp đảm bảo liên thông trong công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng và cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Quy định quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn Thành phố.

+ Đề án “Xây dựng Chương trình phát triển nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”.

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng (thay thế Quy chế kèm theo Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

+ Bảng giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2020 - 2024.

Và một số nhiệm vụ trọng tâm khác.

II. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở đã quan tâm, quyết liệt chỉ đạo thực hiện đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính tại Sở theo hướng công khai, minh bạch và kiểm soát hồ sơ công việc theo quy trình. Thường xuyên chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc trong giải quyết hồ sơ hành chính cho công dân, tổ chức và doanh nghiệp; tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết hồ sơ hành chính, xử lý công việc và hoạt động chuyên môn của Sở; nêu cao tinh thần vì nhân dân phục vụ, lấy sự hài lòng của công dân, tổ chức làm thước đo hiệu quả công việc; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và dịch vụ công góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và chỉ số cải cách hành chính (PAR index).

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 – 2020, tầm nhìn đến năm 2025”; Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh từ nay đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025” tại Sở Xây dựng và hưởng ứng đợt vận động thi đua 200 ngày chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Sở Xây dựng lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025 tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XI của Đảng bộ Thành phố và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở đã tập trung chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

- Kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện thí điểm xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp khác và phi nông nghiệp khác tại địa bàn các huyện Củ

Chi, Cần Giờ và Nhà Bè đối với 02 nhóm công trình, cụ thể:

+ Nhóm 1: Các hạng mục, công trình chủ đầu tư được tự thực hiện trên phần đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp nhưng phải thông báo đến Ủy ban nhân dân xã

+ Nhóm 2: Các công trình phải được Ủy ban nhân dân huyện thỏa thuận quy mô phù hợp với phương án sản xuất nông nghiệp để chủ đầu tư thực hiện.

- Sở Xây dựng đã thực hiện việc gắn mã “QR code” vào giấy phép xây dựng để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, quản lý thông tin giấy phép xây dựng, giúp người dân chủ động cùng chính quyền Thành phố kiểm soát và thực hiện các quy định về xây dựng.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc xây dựng phần mềm chia sẻ tài nguyên dữ liệu số về quy hoạch - tài nguyên - xây dựng.

- Báo cáo, đề xuất Bộ Xây dựng chủ trương thực hiện Mẫu bản vẽ dạng sơ đồ đề nghị cấp Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai xây dựng ứng dụng chuyên ngành để tích hợp vào Ứng dụng SXD247 và ứng dụng Công chức trực tuyến của Sở Xây dựng (SXD711).

- Xây dựng bảng điện tử khảo sát ý kiến của người dân, doanh nghiệp về thái độ phục vụ của công chức tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ.

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông điện tử trong công tác cấp Giấy phép xây dựng; tiến tới đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện cơ chế một cửa liên thông với các sở - ngành trong công tác cấp Giấy phép xây dựng.

- Xây dựng phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng (quản lý sau cấp Giấy phép xây dựng) trên địa bàn Thành phố.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Công tác giải quyết thủ tục, hồ sơ hành chính

Đã nhận 19.512 hồ sơ hành chính, kết quả đã giải quyết 16.954 hồ sơ hành chính, đang thụ lý giải quyết 2.558 hồ sơ.

Qua kết quả thăm dò sự hài lòng của 8.672 khách hàng, có 8.337 phiếu khảo sát có ý kiến (tỷ lệ 96,13%), tỷ lệ khách hàng hài lòng đạt 97,12%.

2. Chương trình đột phá giai đoạn 2015 - 2020 của Thành phố

2.1. Chương trình “Giảm ngập nước”

- Công tác quản lý, vận hành, duy tu hệ thống thoát nước: Thành phố triển khai thực hiện công tác duy tu, sửa chữa, nạo vét hệ thống thoát nước có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các vị trí thường xuyên bị ngập. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã triển khai thực hiện:

Khối lượng thực hiện duy tu hệ thống thoát nước

STT	HẠNG MỤC	Đơn vị tính	9 tháng đầu năm 2019	9 tháng đầu năm 2020	Số lượng tăng(+)/giảm (so với cùng kỳ năm trước)
1	Nạo vét lòng cống thoát nước	Mét (m)	485.235	473.898,77	- 11.337,77
2	Nạo vét kênh rạch và cửa xả	Tuyến	57	35	- 22
		Mét (m)	17.910	2.203	- 15.707
3	Nạo vét hầm ga	Cái	15.744	22.414	+ 6.670
4	Vét máng	Cái	75.964	122.159	+ 46.195
5	Sửa chữa hầm ga	Cái	2.834	2.050	- 783
6	Thay cống bị xuống cấp có khả năng sập	md	341	343,16	+ 2,16
7	Sửa chữa miệng hầm ga thu nước	Cái	1.889	2.150	+ 261
8	Nâng khuôn hầm ga	Cái	1.175	657	- 518
9	Thay khuôn hầm ga	Cái	3.011	2.580	- 431
10	Thay nắp hầm ga	Cái	4.834	4.735	- 99
11	Sửa chữa máng lưới của hầm ga	Cái	638	530	- 108

+ Vận hành 1.077 van ngăn triều, 34 trạm bơm với 39 máy bơm cố định và di động (công suất từ 168m³/h đến 84.000 m³/h, tổng công suất 302.880 m³/giờ) cùng với việc vận hành đồng bộ 05 cống kiểm soát triều lớn (Bình Triệu, Bình Lợi, Rạch Lăng, Rạch Nhảy - Ruột Ngựa, Nhiêu Lộc - Thị Nghè, vận hành trạm bơm tại đường Nguyễn Hữu Cảnh để hỗ trợ chống ngập), đảm bảo theo quy trình và an toàn, phát huy hiệu quả chống ngập do triều.

- Công tác xử lý sự cố hệ thống thoát nước: Đã xử lý 295 sự cố liên quan đến hệ thống thoát nước quy định, không để xảy ra trường hợp gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người dân.

- Công tác xử lý nước thải, bùn thải, vận hành các nhà máy nước thải:

+ Công tác xử lý nước thải: Tổng lưu lượng nước xử lý trong 9 tháng là 46.753.867m³, giảm 5,4% so với cùng kỳ năm 2019. Chất lượng sau xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép.

+ Công tác xử lý bùn: Khối lượng bùn xử lý trong 9 tháng là 281.576 tấn, tăng 24,8% so với cùng kỳ năm 2019.

2.2. Chương trình “Chỉnh trang và phát triển đô thị”

Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 15-CTrHĐ/TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình chỉnh trang và phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020; về công tác chỉnh trang đô thị - di dời nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn thành phố.

Tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Kế hoạch thực hiện di dời, phá dỡ để đầu tư xây dựng mới thay thế 15 chung cư cấp D trên địa bàn thành phố - năm 2020.

Trình Ủy ban nhân dân Thành phố Dự thảo Quy định bồi thường, hỗ trợ, tạm cư và tái định cư của các dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư bị hư hỏng nặng, nguy hiểm trên địa bàn thành phố (dự thảo lần thứ 11).

Đã tổ chức di dời toàn bộ 06/15 chung cư (333 hộ); di dời dở dang 05 chung cư (206/560 hộ). Tổng cộng, đã tổ chức di dời được 539/1.023 hộ dân tại 15 chung cư cấp D. Đã tổ chức tháo dỡ toàn bộ 04 chung cư, với quy mô 14.470,4 m² sàn; Đã có chủ đầu tư cho 11 chung cư; 04 chung cư chưa có chủ đầu tư.

2.3. Chương trình cung cấp nước sạch

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành Ủy xem xét chủ trương điều chỉnh Quy hoạch tổng thể cấp nước Thành phố. Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Quy hoạch tổng thể cấp nước Thành phố.

Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Đề án Phát triển hệ thống cấp nước Thành phố giai đoạn 2020 - 2050 và Chương trình cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030.

- Tỷ lệ hộ dân Thành phố được cung cấp nước sạch: 100%.
- Tổng công suất cấp nước sạch: 2.400.000 m³/ngày/đêm.
- Tỷ lệ thất thoát nước: 19,98% (chỉ tiêu năm 2020 là 19,97%).
- Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt: 148 lít/người/ngày.

3. Công tác phát triển đô thị

Kiến nghị Bộ Xây dựng hướng dẫn quy trình lập, thẩm định, phê duyệt Đề án phân loại đô thị để thành lập Thành phố thuộc Thành phố trực thuộc Trung ương.

Trình Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Phương án hỗ trợ cho các đối tượng khó khăn bị ảnh hưởng bởi các dự án nâng cấp đường giao thông có cao độ chênh lệch so với cao độ hiện trạng của nhà ở trên địa bàn Thành phố.

- Về việc xem xét, giải quyết các kiến nghị theo kết quả thực hiện Đề tài “Khu dân cư mới trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng về đầu tư xây

dựng - quản lý sau đầu tư xây dựng và các giải pháp chính sách” của Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố.

- Về việc tiếp tục triển khai lập Chương trình phát triển đô thị thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025.

- Về việc triển khai các nhiệm vụ phục vụ xây dựng Đề án “Phát triển đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

- Về việc duyệt Đề cương và thành lập Tổ Công tác liên ngành để triển khai xây dựng Chương trình phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Thủ Đức và Đề án đề nghị công nhận Khu vực phát triển đô thị.

- Về xây dựng báo cáo Tổng kết tình hình triển khai Chương trình phát triển đô thị Quốc gia giai đoạn 2012 - 2020.

Báo cáo tổng kết 05 năm Chương trình phát triển đô thị; Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2013-2020”; ban hành Kế hoạch, tổ chức Hội thảo góp ý và phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố hoàn thành Báo cáo “Đánh giá quá trình đô thị hóa ở Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và mục tiêu, nhiệm vụ của giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch 5 năm 2021-2025”.

Báo cáo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Nghị quyết 52/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố về kết quả giám sát công tác bảo tồn di sản và cảnh quan kiến trúc đô thị trên địa bàn Thành phố; Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn Thành phố năm 2019.

Góp ý dự thảo Đề án “Chiến lược phát triển đô thị quốc gia”; góp ý dự thảo Báo cáo sơ kết 2 năm triển khai Đề án Đô thị thông minh và dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án Đô thị thông minh năm 2020; góp ý đối với Dự thảo Báo cáo rà soát, đánh giá công nhận khu vực dự kiến thành lập Thành phố Thủ Đức đạt tiêu chí đô thị loại I.

4. Công tác phát triển nhà ở

4.1. Về công tác phát triển nhà ở:

Trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt đề cương Chương trình phát triển nhà ở thành phố giai đoạn 2021-2030, trong đó đề xuất chấp thuận chủ trương cho phép thuê đơn vị tư vấn để nghiên cứu xây dựng Chương trình và Kế hoạch phát triển nhà ở Thành phố và được Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 2160/UBND-ĐT ngày 11 tháng 6 năm 2020 và giao Sở Xây dựng thực hiện thủ tục đấu thầu, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn nghiên cứu xây dựng Chương trình và Kế hoạch.

Trình Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Đề án “Giải pháp phát triển nhà ở đáp ứng gia tăng dân số 1 triệu người sau 05 năm tại thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025”.

- Đề án “Xây dựng Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hồ Chí Minh

giai đoạn 2021 – 2030” và được Ban Thường vụ Thành ủy cơ bản thống nhất nội dung Đề án (Kết luận số 669-KL/TU ngày 17/8/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy), sau khi nghe Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo tại Hội nghị Ban Thường vụ Thành ủy lần thứ 259 ngày 08 tháng 8 năm 2020.

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 1070/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2020 và Quyết định số 3455/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2020 về cập nhật, bổ sung, điều chỉnh Quyết định số 5087/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020.

Trình Ủy ban nhân dân thành phố Báo cáo tham luận Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 về Chương trình phát triển nhà ở cho người dân thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030 (2 triệu người dân mới đến với tổng dân số đến năm 2030 trên 11 triệu người) (*Công văn số 10861/SXD-PTN&TTBĐS ngày 22/9/2020*).

Trong năm 2020 (ước tính), Thành phố phát triển được 8,87 triệu m² sàn¹ nhà ở tăng thêm, nâng tổng diện tích nhà ở trên địa bàn thành phố là 190,73 triệu m², diện tích nhà ở bình quân là 20,63 m²/người². Trong đó công tác phát triển nhà ở phục vụ an sinh xã hội có kết quả như sau:

4.1.1. Công tác phát triển nhà ở tái định cư

Báo cáo, xin ý kiến Bộ Xây dựng hướng dẫn trình tự, thủ tục và thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh nhà ở phục vụ tái định cư thành nhà ở xã hội hoặc nhà ở thương mại theo hình thức đấu giá thu hồi vốn; hướng dẫn bổ sung thành viên trong Hợp đồng thuê nhà ở phục vụ tái định cư.

Báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố giao cho Ủy ban nhân dân các quận – huyện quản lý, sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước phục vụ tái định cư cho các dự án chỉnh trang đô thị, công ích trên địa bàn quận – huyện năm 2020 và được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận tại Quyết định số 3831/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2020.

Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (lần 05) về việc ban hành Quy định mua nhà ở thương mại để phục vụ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Triển khai, hướng dẫn Ủy ban nhân dân 24 quận - huyện đăng ký nhu cầu sử dụng nhà ở, đất ở tái định cư thuộc sở hữu Nhà nước phù hợp với tiến độ triển khai từng dự án đầu tư công trên địa bàn từng quận – huyện.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định bán đấu giá 4.743 căn hộ chung cư tại các lô R1, R2, R3, R4, R5 thuộc khu 38,4 ha phường Bình Khánh, Quận 2 và Khu dân cư Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh (*Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 17/4/2019, số 1882/QĐ-UBND ngày 14/5/2019, số 3022/QĐ-UBND ngày 19/7/2019, số 1071/QĐ-UBND ngày 26/3/2020*), trong

¹ Trong đó, nhà ở riêng lẻ do dân tự xây (theo số liệu cấp phép) là 22.401 giấy phép tương ứng với 5,19 triệu m² sàn và nhà ở trong dự án là 52 dự án tương ứng với 3,68 triệu m² sàn.

² Dự ước dân số thành phố vào cuối năm 2020 là 9,246 triệu người.

đó, đã giao các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện bán đấu giá theo quy định. Đồng thời, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định bán đấu giá đối với 44 căn hộ, gồm 10 căn hộ thuộc dự án Khu đô thị An Phú – An Khánh, phường An Phú và 34 căn nhà liên kế thuộc Khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân 24 quận - huyện, Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng rà soát công tác quản lý, sử dụng quỹ nhà ở, đất ở phục vụ tái định cư trên địa bàn quận - huyện, theo đó tiến hành rà soát hiện trạng quỹ nhà ở, đất ở phục vụ tái định cư đã được Ủy ban nhân dân thành phố giao quản lý năm 2019, để đăng ký sử dụng nhà ở, đất ở phục vụ tái định cư các dự án chỉnh trang đô thị, công ích trong năm 2020, đồng thời đi thực tế quỹ nhà ở, đất ở thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn quận - huyện phục vụ tái định cư.

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận - huyện giải quyết vướng mắc về chính sách tái định cư cho 08 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi 08 dự án trọng điểm; Đôn đốc tiến độ xây dựng và giải quyết vướng mắc về nhu cầu, phương án sử dụng quỹ nhà phục vụ tái định cư và việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại 14 dự án với quy mô 3.591 căn hộ và 434 nền đất.

Phối hợp với Sở, ngành liên quan tham mưu dự thảo văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao Ủy ban nhân dân các quận - huyện quyết định đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư; dự thảo văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính phát sinh từ việc Thành phố không mua lại quỹ nhà ở, đất ở phục vụ tái định cư và chủ đầu tư kinh doanh quỹ nhà, đất này.

4.1.2. Công tác phát triển nhà ở xã hội (không tính nhà lưu trú công nhân, ký túc xá sinh viên)

Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về mục tiêu, nội dung và tiêu chí kiểm toán hoạt động Chương trình nhà ở xã hội trên địa bàn quận 9, 12 và Bình Tân theo Quyết định số 171/QĐ-KTNN ngày 13/02/2020 của Kiểm toán nhà nước.

Triển khai thực hiện Kết luận Kiểm toán Chương trình nhà ở xã hội giai đoạn 2015 – 2019 trên địa bàn các quận 9, 12 và Bình Tân; Tổng kết Kế hoạch phát triển và quản lý nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016 – 2020.

Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phân công các Sở liên quan xác nhận hoàn tất nghĩa vụ về nhà ở xã hội trong các dự án nhà ở thương mại có quy mô sử dụng đất dưới 10 ha.

Đã xây dựng hoàn thành 04⁽³⁾ dự án với quy mô 4.204 căn hộ, lũy kế từ năm 2016 đến năm 2020 đã xây dựng hoàn thành 15.177 căn hộ. Tiếp tục theo

⁽³⁾ Khu dân cư Lê Thành do Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Lê Thành làm chủ đầu tư; Khu nhà ở Hưng Phát tại 2225 đường Phạm Thế Hiển, phường 6, quận 8 do Công ty TNHH 276 Ngọc Long làm chủ đầu tư; khu căn hộ chung cư cao tầng (dự án Natural Poem) là dự án phát triển nhà ở xã hội độc lập tại số 629, đường Kinh Dương Vương, phường An Lạc, Quận Bình Tân do Công ty TNHH Lee&Co Việt Nam làm chủ đầu tư; Nhà ở xã hội thuộc dự án khu dân cư phường Tân Phú, Quận 9 do Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp và Thương mại Thuận Kiều làm chủ đầu tư (Hoàn thành 50% tương ứng 605 căn hộ).

dối, đơn đốc chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công của các dự án.

Ban hành Sở tay hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân về trình tự đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân, người lao động thuê ở trên địa bàn Thành phố.

4.1.3. Công tác phát triển nhà ở thương mại

Thẩm định trình Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư **11** dự án⁴ nhà ở thương mại (tăng 10 dự án so với cùng kỳ năm 2019), trong đó có 01 dự án điều chỉnh; chấp thuận đầu tư **26** dự án⁵ nhà ở thương mại (tăng

⁴ Dự án Khu nhà ở thấp tầng Harina tại phường số 19, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức của Cty CP ĐT Thịnh Phúc Hải (tờ trình số 213/TTr-SXD-PTĐT ngày 07/01/2020); Dự án Khu chung cư cao tầng và thương mại – Dịch vụ - Văn phòng tại lô H2-04 thuộc Khu dân cư Cát Lái, phường Cát Lái, quận 2 của Cty TNHH ĐT Vĩnh Phú (tờ trình số 1088/TTr-SXD-PTĐT ngày 22/01/2020); Dự án Khu chung cư – TM – DV Minh Hưng (The Youth) tại Tô Ngọc Vân, phường Tam Bình, quận Thủ Đức của Cty TNHH ĐT XD TM DV Minh Hưng (tờ trình số 2892/TTr-SXD-PTĐT ngày 20/3/2020); Dự án Khu nhà ở thấp tầng tại phường Phú Hữu, quận 9 của Cty CP BĐS Thủy Sinh (tờ trình số 6396/TTr-SXD-PTĐT ngày 12/6/2020); Dự án Khu phức hợp TM-DV và Căn hộ tại số 28/9 (số mới 37) Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7 của Cty CP Phương Thiện Mỹ (tờ trình số 6405/TTr-SXD-PTĐT ngày 12/6/2020); Dự án Khu nhà ở cao tầng tại phân khu 13, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè của Cty CP ĐT Địa ốc Phú Lộc (tờ trình số 7020/TTr-SXD-PTĐT ngày 24/6/2020); Dự án Khu cao tầng thuộc khu nhà ở diện tích 4,2777ha, tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2 của Cty CP Kinh doanh BĐS Thái Bình (tờ trình số 7996/TTr-SXD-PTĐT ngày 15/7/2020); Dự án Khu phức hợp TM-DV và Căn hộ Ngõ Sao 69 (The Stella 69) tại đường Võ Văn Kiệt, phường An Lạc, quận Bình Tân của Cty CP Tập đoàn Kita Group (tờ trình UBND TP số 8258/TTr-SXD-PTĐT ngày 22/7/2020); Dự án Chung cư Phương Việt 2 (The Pegasuite II) tại số 1079 Tạ Quang Bửu, phường 06, quận 8 của Cty TNHH ĐT BĐS Phú Gia (tờ trình số 9310/TTr-SXD-PTĐT ngày 14/8/2020); Dự án Khu chung cư kết hợp Thương mại dịch vụ số 765 và 751/8 đường Hồng Bà, phường 06, quận 6 của Cty TNHH MTV DV BĐS Minh Anh (tờ trình số 9898/TTr-SXD-PTĐT ngày 28/8/2020); Dự án Khu nhà ở thấp tầng tại phường Thảo Điền, quận 2 tại đường Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, Q.2 của Cty CP Vạn Vạn An (tờ trình số 10289/TTr-SXD-PTĐT ngày 08/9/2020); Dự án Khu dân cư hỗn hợp C13B tại Khu A, Đô thị mới Nam TP, quận 7 của Cty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng (tờ trình số 11256/TTr-SXD-PTĐT ngày 01/10/2020); ⁴ Dự án Chung cư cao tầng – Thảo Điền đường Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2 của Cty CP ĐT BĐS SIC (tờ trình số 10954/TTr-SXD-PTĐT ngày 24/9/2020).

⁵ Dự án Khu dân cư phía Bắc rạch Bà Bướm, phường Phú Thuận, quận 7 của Cty CP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín (tờ trình 16230/TTr-SXD-PTĐT ngày 13/12/2019); Dự án Khu dân cư phường Long Trường, quận 9 của Cty TNHH Xây dựng và kinh doanh nhà Điền Phúc Thành (tờ trình số 16484/TTr-SXD-PTĐT ngày 18/12/2019); Dự án Khu dân cư đa hợp tại lô S6-1 Khu A – Đô thị mới Nam thành phố của Cty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng (tờ trình 205/TTr-SXD-PTĐT ngày 07/01/2020) Dự án Khu dân cư phường Long Trường, quận 9 của Cty TNHH XD và Kinh doanh nhà Điền Phúc Thành (tờ trình số 1746/TTr-SXD-PTĐT ngày 20/02/2020); Dự án Khu Trung tâm thương mại dịch vụ và nhà ở tại Thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh của ty TNHH Western City (tờ trình số 717/TTr-SXD-PTĐT ngày 15/01/2020); Dự án Lô 3-11 thuộc Khu chức năng số 3 trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm, quận 2 của Cty TNHH MTV Phát triển GS Sài Gòn (tờ trình 16480/TTr-SXD-PTĐT ngày 18/12/2019); Dự án Khu biệt thự và nhà vườn Ban Son tại Khu đô thị Đông Tăng Long, phường Trường Thạnh, quận 9 của Cty CP Phát triển đô thị Ba Son (tờ trình số 2523/TTr-SXD-PTĐT ngày 12/3/2020); Dự án Khu chung cư – TM – DV Minh Hưng (The Youth) tại Tô Ngọc Vân, phường Tam Bình, quận Thủ Đức của Cty TNHH ĐT XD TM DV Minh Hưng (tờ trình 2892/TTr-SXD-PTĐT ngày 20/3/2020); Dự án Khu thương mại DV-Căn hộ cao tầng tại phường Bình Thuận, quận 7 của Cty CP ĐT Địa ốc Phú Gia An (tờ trình số 5153/TTr-SXD-PTĐT ngày 15/5/2020); Dự án Cao ốc văn phòng và Căn hộ Cecico 135 Tower tại phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức của Cty CP DV và XD Địa ốc Đất Xanh (tờ trình 5432/TTr-SXD-PTĐT ngày 25/5/2020); Dự án Khu dân cư phường Phú Thuận, quận 7 của Cty CP Vạn Phát Hưng (tờ trình số 5919/TTr-SXD-PTĐT ngày 02/6/2020); Dự án Khu nhà ở và Trung tâm thương mại – văn phòng tại phường An Phú, quận 2 của Cty TNHH Parkland 53 (tờ trình số 6030/TTr-SXD-PTĐT ngày 04/6/2020); Dự án Khu nhà ở và Trung tâm thương mại – văn phòng tại phường An Phú, quận 2 của Cty TNHH Parkland 53 (tờ trình số 6030/TTr-SXD-PTĐT ngày 04/6/2020); Dự án chung cư Vĩnh Hội, phường 04, quận 4 của Cty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận 4 (tờ trình số 6076/TTr-SXD-PTĐT ngày 05/6/2020); Dự án Khu nhà ở tại phường Phú Hữu, quận 9 của Cty CP BĐS Dragon Village (tờ trình số 6677/TTr-SXD-PTĐT ngày 17/6/2020); Dự án Khu dân cư hỗn hợp lô C13B tại Khu A, đô thị mới Nam TP, quận 7 của Cty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng (tờ trình số 8151/TTr-SXD-PTĐT ngày 20/7/2020); Dự án Khu dân cư Lô CR8-2b thuộc một phần Lô CR8-Khu A – Đô thị mới Nam TP, phường Tân Thuận, quận 7 của Cty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng (tờ trình số 8389/TTr-SXD-PTĐT ngày 23/7/2020); Dự án Khu dân cư Lô CR8-3 thuộc một phần Lô CR8-Khu A-Đô thị mới Nam TP của Cty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng (tờ trình số 8390/TTr-SXD-PTĐT ngày 23/7/2020); Dự án Cụm công trình phức hợp TM, DV, nhà ở đa chức năng tại lô đất 2-13 và Cụm công trình nhà ở chung cư phức hợp tại lô đất 2-18 thuộc Giai đoạn 2

10 dự án so với cùng kỳ năm 2019), trong đó có 12 dự án mới và 14 dự án điều chỉnh; Công nhận chủ đầu tư 10 dự án⁶ nhà ở thương mại (tăng 06 dự án so với cùng kỳ năm 2019), trong đó có 01 dự án điều chỉnh; điều chỉnh công nhận chủ đầu tư và chấp thuận đầu tư 01 dự án⁷ nhà ở thương mại; chấp thuận chủ trương đầu tư và công nhận chủ đầu tư 03 dự án⁸ nhà ở thương mại, trong đó có 02 dự án điều chỉnh; Thu hồi, hủy bỏ Quyết định về chấp thuận đầu tư và công nhận chủ đầu tư 02 dự án⁹ nhà ở thương mại (giảm 04 dự án so với cùng kỳ năm 2019); phê duyệt Dự án Khu liên hợp nhà ở - văn phòng - thương mại Tân Đà - Hàm Tử, Phường 10, Quận 5 vào danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn Thành phố.

Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét giải quyết các vướng mắc thuộc thẩm quyền của Thủ tướng và các Bộ ngành liên quan đến các thủ tục đầu tư xây dựng các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội.

Có ý kiến gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư về đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đối với 61 dự án nhà ở thương mại (giảm 52 dự án so với cùng kỳ năm 2019).

Hoàn thiện quy trình thực hiện dự án nhà ở thương mại theo quy định của

– Dự án Khu phức hợp Tháp quan sát Thủ Thiêm (tờ trình số 8452/TTr-SXD-PTĐT ngày 27/7/2020); Dự án Khu nhà ở xã hội Phú Xuân, huyện Nhà Bè của Cty CP TM – XD Hồng Thịnh (tờ trình số 8501/TTr-SXD-PTĐT ngày 28/7/2020); Dự án chung cư Phương Việt 2 (The Pegasuite II) tại 1079 Tạ Quang Bửu, phường 06, quận 8 của Cty TNHH ĐT, BĐS Phú Gia (tờ trình số 8590/TTr-SXD-PTĐT ngày 29/7/2020); Dự án Khu nhà ở tại phường Long Trường, quận 9 của Cty CP TM DV Du lịch C.T.C (tờ trình số 8453/TTr-SXD-PTĐT ngày 27/7/2020); Dự án Khu nhà ở tại xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn của Cty CP TM Hóc Môn (tờ trình số 8764/TTr-SXD-PTĐT ngày 03/8/2020); Dự án Khu dân cư Hiệp Phước 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè của Cty TNHH MTV Phát triển Công nghiệp Tân Thuận (IPC) (tờ trình số 9900/TTr-SXD-PTĐT ngày 28/8/2020); Dự án Khu dân cư CityLand Z751 Khu B và D, số 18 Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp (tờ trình số 9901/TTr-SXD-PTĐT ngày 28/8/2020).

⁶ Dự án Khu nhà ở và Trung tâm thương mại – văn phòng tại phường An Phú, quận 2 của Cty TNHH Parkland 53 (tờ trình số 2244/TTr-SXD-PTĐT ngày 04/3/2020); Dự án Lô 3-11 thuộc Khu chức năng số 3 trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm, quận 2 của Cty TNHH MTV Phát triển GS Sài Gòn (tờ trình số 16480/TTr-SXD-PTĐT ngày 18/12/2019); Dự án Khu chung cư – TM – DV Minh Hưng (The Youth) tại Tô Ngọc Vân, phường Tam Bình, quận Thủ Đức của Cty TNHH ĐT XD TM DV Minh Hưng (tờ trình số 2892/TTr-SXD-PTĐT ngày 20/3/2020); Dự án Chung cư Phương Việt 2 (The Pegasuite II) tại phường 06, quận 8 của Cty TNHH ĐT BĐS Phú Gia (tờ trình số 4904/TTr-SXD-PTĐT ngày 12/5/2020); Dự án Chung cư cao tầng tại phường Thạnh Lộc, quận 12 của Cty CP Tập đoàn Địa ốc Vạn Xuân (tờ trình số 5115/TTr-SXD-PTĐT ngày 15/5/2020); Dự án Khu nhà ở và Trung tâm TM-VP tại phường An Phú, quận 2 của Cty TNHH Khu liên hợp nhà ở và Trung tâm thương mại Parkland (tờ trình số 6080/TTr-SXD-PTĐT ngày 05/6/2020); Dự án chung cư Phương Việt 2 (The Pegasuite II) tại phường 06, quận 8 của Cty TNHH ĐT BĐS Phú Gia (tờ trình số 6326/TTr-SXD-PTĐT ngày 10/6/2020 và văn bản số 6275/SXD-PTĐT ngày 09/6/2020 về thu hồi, hủy bỏ Tờ trình số 4904/TTr-SXD-PTĐT); Dự án Chung cư cao tầng Đầm Sen Tower tại số 13A Tổng Văn Trân, phường 05, quận 11 của Cty CP May Phú Thịnh – Nhà Bè (tờ trình số 6614/TTr-SXD-PTĐT ngày 16/6/2020); Dự án Khu chung cư cao tầng và TM-DV-VP tại lô H2-04 thuộc Khu dân cư Cát Lái, phường Cát Lái, quận 2 của Cty TNHH ĐT Vĩnh Phú (tờ trình số 7695/TTr-SXD-PTĐT ngày 08/7/2020); Dự án Khu nhà ở Nguyễn Sơn tại xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh của Cty CP NNH Mizuki (tờ trình số 11772/TTr-SXD-PTĐT ngày 13/10/2020).

⁷ Dự án Khu II – Cao ốc TM-DV và căn hộ Lakeside Tower tại phường Tân Thuận Tây, quận 7 của Cty CP XD TM Đất Phương Nam (tờ trình số 10592/TTr-SXD-PTĐT ngày 16/9/2020).

⁸ Dự án Khu nhà ở và Trung tâm thương mại – Văn phòng tại phường An Phú, quận 2 của Cty TNHH Khu liên hợp nhà ở và Trung tâm thương mại Parkland (tờ trình số 11952/TTr-SXD-PTĐT ngày 19/10/2020); Dự án Khu chung cư TM-DV Minh Hưng (The Youth) tại đường Tô Ngọc Vân, phường Tam Bình, quận Thủ Đức của Cty TNHH ĐT XD TM DV Minh Hưng (tờ trình số 12337/TTr-SXD-PTĐT ngày 27/10/2020); Dự án Khu nhà ở xã hội Phước Kiển (Lô G và lô E) tại xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (tờ trình số 12368/TTr-SXD-PTĐT ngày 28/10/2020).

⁹ Dự án Khu liên hợp nhà ở-VP-TM Tân Đà-Hàm Tử, phường 10, quận 5 của Cty TNHH MTV ĐT KD BĐS Hùng Anh Năm (tờ trình số 6716/TTr-SXD-PTĐT ngày 18/6/2020); Dự án Khu liên hợp Nhà ở - Văn phòng – Thương mại Tân Đà – Hàm Tử, phường 10, quận 5 của Cty TNHH MTV ĐT KD BĐS Hùng Anh Năm (tờ trình số 11572/TTr-SXD-PTĐT ngày 09/10/2020).

Luật đầu tư và Luật Nhà ở; cập nhật, bổ sung dự án tại danh mục Kế hoạch phát triển nhà ở Thành phố giai đoạn 2016 - 2020; giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng các dự án nhà ở trên địa bàn Thành phố.

4.2. Về kinh doanh bất động sản

Lũy kế từ đầu năm 2020 đến nay, Sở Xây dựng đã xác nhận đủ điều kiện để huy động vốn sản phẩm hình thành trong tương lai của **28** dự án, với tổng số **15.135** căn nhà, (trong đó có 13.703 căn hộ ($900.416 m^2$ sàn xây dựng) + 1.429 căn nhà thấp tầng ($498.422 m^2$ sàn xây dựng) và 03 căn biệt thự ($1.589 m^2$ sàn xây dựng)), tổng giá trị căn huy động là 61.037 tỷ đồng (đã bao gồm VAT, chưa bao gồm 2% phí bảo trì). Trong đó, 5.354 căn phân khúc cao cấp, chiếm tỷ lệ 35,3%; 9.618 căn phân khúc trung cấp, chiếm tỷ lệ 63,5%; 163 căn phân khúc bình dân, chiếm tỷ lệ 1,2%.

Đối với 28 dự án thông báo huy động vốn trong 11 tháng năm 2020, số lượng dự án tập trung nhiều nhất tại Quận 9 (08 dự án), Quận 2 (07 dự án), Quận 7 (04 dự án); Các quận – huyện có số lượng 01 hoặc 02 dự án, gồm: Quận 1, 4, 12, Gò Vấp, Bình Thạnh, Bình Tân, Thủ Đức, Bình Chánh; Các quận – huyện còn lại chưa có dự án, gồm: Quận 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11, Phú Nhuận, Tân Bình, Tân Phú, Nhà Bè, Hóc Môn, Cần Giờ, Củ Chi.

Bảng so sánh 11 tháng năm 2019 và 11 tháng năm 2020

Số dự án và phân khúc nhà ở	11 tháng năm 2019	11 tháng năm 2020	Tăng/Giảm
Số dự án huy động vốn	42	28	- 33,3%
Tổng số nhà ở (căn)	23.046	15.135	- 34,3%
Phân khúc căn hộ cao cấp (giá trên 40 triệu đồng/m ²)	5.472 (chiếm tỷ lệ 23,7%)	5.354 (chiếm tỷ lệ 35,3%)	- 2,1%
Phân khúc căn hộ trung cấp (giá từ 20-40 triệu đồng/m ²)	5.208 (chiếm tỷ lệ 23,6%)	9.618 (chiếm tỷ lệ 63,5%)	+ 84,6%
Phân khúc căn hộ bình dân (giá dưới 20 triệu đồng/m ²)	12.366 (chiếm tỷ lệ 53,7%)	163 (chiếm tỷ lệ 1,2%)	- 98,6%

So sánh tình hình thị trường bất động sản thành phố 11 tháng đầu năm 2019 với cùng kỳ năm 2019 thì thể hiện tổng số dự án giảm 14 dự án (giảm 33,3%), theo đó tổng số căn nhà ở cũng giảm 34,3%. Trong đó, phân khúc căn hộ trung cấp tăng mạnh mẽ đến 84,6%; phân khúc căn hộ bình dân giảm nhiều nhất đến 98,6% và phân khúc cao cấp giảm 2,1%. Tình hình số lượng nhà ở bổ sung cho thị trường trong năm qua giảm mạnh có thể nguyên nhân chính do dịch bệnh covid diễn biến phức tạp, phải thực hiện giãn cách xã hội nên ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư xây dựng, tiến độ thực hiện các thủ tục tiếp theo.

5. Công tác cấp Giấy phép xây dựng (Phụ lục 1)

Trong năm 2020 (số liệu lấy đến tháng 11 năm 2020), toàn Thành phố đã cấp 38.113 Giấy phép xây dựng (so với cùng kỳ năm 2019, giảm 11.054 Giấy phép xây dựng, tỷ lệ giảm 22%), với tổng diện tích sàn xây dựng 12.931.243,58m², trong đó, Sở Xây dựng cấp 122 Giấy phép xây dựng (trong đó có 58 Giấy phép xây dựng thực hiện một cửa liên thông điện tử), so với cùng kỳ, giảm 24 Giấy phép xây dựng, tỷ lệ giảm 16%, với tổng diện tích sàn xây dựng 3.565.859,67m².

Báo cáo kiến nghị Bộ Xây dựng xem xét, có ý kiến chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện Mẫu bản vẽ đề nghị cấp Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ theo dạng sơ đồ để người dân có thể sử dụng chung 01 bản vẽ cho cả 02 thủ tục cấp Giấy phép xây dựng và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng hướng dẫn việc giải quyết thủ tục đầu tư xây dựng, lắp đặt hệ thống điện mặt trời trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Trình Ủy ban nhân dân Thành phố dự thảo Quy chế phối hợp đảm bảo liên thông trong công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng và cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình trên địa bàn Thành phố.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện thí điểm xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Củ Chi, Cần Giờ và Nhà Bè.

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện công tác cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo nhà ở riêng lẻ và cách tính mật độ xây dựng.

Hướng dẫn 26 tổ chức, cá nhân và có ý kiến chuyên ngành gửi 21 cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác cấp Giấy phép xây dựng.

6. Công tác quản lý trật tự xây dựng

Thanh tra Sở Xây dựng đã phối hợp cơ quan chức năng có thẩm quyền, thực hiện kiểm tra 87.317 lượt, so với cùng kỳ năm 2019, giảm 8.935 lượt, tỷ lệ giảm 9,3%. Qua kiểm tra, phát hiện tổng số công trình vi phạm trật tự xây dựng là 999 trường hợp, so với cùng kỳ năm 2019, giảm 1.797 trường hợp, tỉ lệ giảm 64,3%, cụ thể:

- Sai phép: 376/999 trường hợp (chiếm tỉ lệ 37,6% tổng số vi phạm), so với cùng kỳ năm 2019, giảm 650 trường hợp, tỉ lệ giảm 63,4%.

- Không phép: 393/999 trường hợp (chiếm tỉ lệ 39,3% tổng số vi phạm), so với cùng kỳ năm 2019, giảm 698 trường hợp, tỉ lệ giảm 64%.

- Vi phạm khác: 230/999 trường hợp (chiếm tỉ lệ 23,1% tổng số vi phạm), so với cùng kỳ năm 2019, giảm 449 trường hợp, tỉ lệ giảm 66,1%, chủ yếu là các công trình không che chắn, rơi vãi vật liệu xây dựng...

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Mặt làm được

1.1. Tham mưu Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố tổng kết Chương trình hành động số 15-CTrHĐ/TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình chỉnh trang và phát triển đô thị giai đoạn 2016 – 2020 và Chương trình hành động số 17-CTrHĐ/TU ngày 31/10/2016 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ngập nước giai đoạn (2016 – 2020) và Phương hướng nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo (2021 – 2025).

1.2. Từ định hướng của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Xây dựng đã nỗ lực tập trung tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố 05 đề án, chương trình, đảm bảo tiến độ theo yêu cầu và đã được Ban Thường vụ Thành ủy thông qua, gồm:

+ Đề án chống ngập và xử lý nước thải Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2045 và Kế hoạch chống ngập và xử lý nước thải giai đoạn 2020-2030;

- Đề án “Xây dựng Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”;

+ Chương trình phát triển hệ thống cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2050 và Chương trình cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030;

+ Chương trình phát triển công viên và cây xanh công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030;

+ Chương trình phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030.

1.3. Tổ Công tác về đầu tư xây dựng thực hiện Chương trình đột phá “*Chỉnh trang và phát triển đô thị*” và Chương trình đột phá “*Giảm ngập nước*” (gọi tắt là Tổ Công tác 57) tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình đột phá, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở, đáp ứng yêu cầu của công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

1.4. Tham mưu báo cáo, đề xuất Bộ Xây dựng chủ trương thực hiện Mẫu bản vẽ đề nghị cấp Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ theo dạng sơ đồ để người dân có thể sử dụng chung 01 bản vẽ cho cả 02 thủ tục cấp Giấy phép xây dựng và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

1.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, việc xây dựng và đưa vào sử dụng App SXD 247 đã tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và người dân tra cứu tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, tra cứu thủ tục hành chính, khảo sát ý kiến khách hàng, tra cứu văn bản quy phạm pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, hồ sơ hành chính.

1.6. Tình hình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố tiếp tục được kéo giảm; hạn chế được tình trạng vi phạm xây dựng tràn lan, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước.

1.7. Làm việc với Ủy ban nhân dân quận - huyện; tăng cường đi cơ sở để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của quận - huyện, doanh nghiệp bất động sản, doanh nghiệp xây dựng.

2. Hạn chế

2.1. Công tác xử lý tình trạng xâm hại hệ thống thoát nước còn chậm, việc xả chất thải xuống sông, kênh, rạch, hố ga, cống thoát nước, ảnh hưởng đến khả năng thoát nước; nhiều tuyến đường bị ngập là do rác thải ngăn cản dòng chảy, khiến nước mưa không thoát được gây ảnh hưởng đến công tác duy tu, bảo trì hệ thống thoát nước.

2.2. Việc triển khai thực hiện của các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước chưa thực sự hiệu quả, chưa có giải pháp cụ thể, chưa mang lại hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố; việc thuê các tổ chức có năng lực thực hiện công tác cưỡng chế tháo dỡ công trình vi phạm gặp nhiều khó khăn, do phần lớn các tổ chức này không muốn thực hiện việc tháo dỡ công trình vi phạm.

V. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình đột phá “Chỉnh trang và phát triển đô thị” và Chương trình đột phá “Giảm ngập nước”.

1.2. Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 25/7/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch 3333/KH-UBND ngày 12/8/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố; Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 11/11/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về kiểm kê, rà soát quỹ đất, nhà, công trình và các tài sản khác gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nhà, đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn Thành phố; Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

1.3. Triển khai kế hoạch thực hiện các đề án, chương trình, gồm:

- Đề án chống ngập và xử lý nước thải Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2045 và Kế hoạch chống ngập và xử lý nước thải giai đoạn 2020 - 2030;

- Đề án “Xây dựng Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”;

- Chương trình phát triển hệ thống cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2050 và Chương trình cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030;

- Chương trình phát triển công viên và cây xanh công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030;

- Chương trình phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030.

1.4. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các nội dung, gồm:

- Chương trình phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chương trình phát triển đô thị Thành phố Thủ Đức.

- Đề án phân loại Thành phố Thủ Đức.

- Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm.

- Phương án xử lý tổng thể đối với các dự án có dành quỹ nhà ở, đất ở phục vụ tái định cư trên địa bàn Thành phố.

- Quy định đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư trên địa bàn thành phố.

- Quy chế phối hợp đảm bảo liên thông trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng và cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình trên địa bàn Thành phố.

1.5. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính với các quan điểm đổi mới, sáng tạo, tinh gọn thủ tục hành chính; lấy sự hài lòng của công dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả trong công tác cải cách hành chính, cụ thể:

- Tiếp tục xây dựng phần mềm ứng dụng quản lý quy hoạch - tài nguyên - xây dựng cho toàn thành phố (triển khai thí điểm - Khu trung tâm 930 ha).

- Tiếp tục triển khai, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện việc gắn mã “QR code” vào giấy phép xây dựng để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, quản lý thông tin giấy phép xây dựng, giúp người dân chủ động cùng chính quyền Thành phố kiểm soát và thực hiện các quy định về xây dựng; đồng thời, triển khai việc gắn mã “QR code” vào chứng chỉ hành nghề trong hoạt động xây dựng do Sở Xây dựng cấp.

- Tiếp tục tuyên truyền để người dân sử dụng App mobile SXD247 nhằm nâng cao vai trò kiểm tra và giám sát của người dân đối với việc chấp hành Pháp luật xây dựng trên địa bàn thành phố và thực hiện đoạn phim ngắn, đánh giá sự chuyển biến khi thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Thành ủy và Kế hoạch số 3333/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố..

- Tiếp tục triển khai vận hành, hoàn chỉnh ứng dụng App mobile phục vụ cán bộ, công chức SXD711.

- Tiếp tục nghiên cứu thực hiện bản vẽ đính kèm Giấy phép xây dựng thống nhất bản vẽ sơ đồ nhà đất để sử dụng 01 bản vẽ cho 02 thủ tục cấp Giấy phép xây dựng và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tiếp nhận hồ sơ

công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: phân đấu hồ sơ trực tuyến đạt tỷ lệ 70% trên tổng số hồ sơ đã nhận.

1.6. Tiếp tục triển khai Kế hoạch phát triển mạng lưới cấp nước thay thế các giải pháp cấp nước tạm, đảm bảo duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch; Chủ trương, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch tổng thể hệ thống thoát nước thành phố đến giai đoạn 2030 - 2050; thông qua đề cương, quy trình đánh giá rủi ro, đảm bảo an toàn cây xanh đường phố.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Phát triển thêm 8 triệu m² diện tích sàn xây dựng nhà ở và nâng diện tích nhà ở bình quân là 21,04 m²/người.

2.2. Diện tích cây xanh đô thị đạt không dưới 0,55m²/người trong năm 2021.

2.3. 100% công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố phải được kiểm tra và xử lý kịp thời, đúng quy định.

2.4. 100% thủ tục hành chính của Sở áp dụng Quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; 100% hồ sơ hành chính được giải quyết đúng hạn; chỉ số hài lòng của người dân đạt trên 95%.

2.5. Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch đạt 100%.

2.6. Hoàn thành khối lượng quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật, khối lượng xử lý nước thải, bùn thải theo kế hoạch đề ra, phân đấu giải ngân đạt trên 95% tổng số vốn kế hoạch được giao./.

Nơi nhận: *Hiến*

- Sở KH&ĐT (Để tổng hợp);

- CVP, PVP;

- Lưu: VT, TH (Đại).

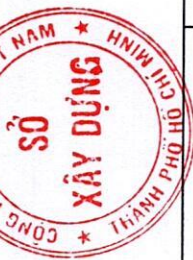
(Đính kèm các Phụ lục)



Lê Hòa Bình



SỞ XÂY DỰNG



PHỤ LỤC 1

SỐ LIỆU CẤP PHÉP XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN - HUYỆN, CÁC KHU ĐÔ THỊ MỚI

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 13634/BC-SXD-VP ngày 25/11/2020 của Sở Xây dựng)

STT	Quận, huyện	GPXD công trình (không phải nhà ở riêng lẻ)		GPXD nhà ở riêng lẻ		GPXD tạm (có thời hạn)		Sửa chữa, cải tạo		Nhà ở nông thôn		Theo QĐ 3090		Tổng cộng	
		Số GPXD	Tổng DTSXD	Số GPXD	Tổng DTSXD	Số GPXD	Tổng DTSXD	Số GPXD	Tổng DTSXD	Số GPXD	Tổng DTSXD	Số GPXD	Tổng DTSXD	Tổng GPXD	Tổng DTSXD
1	Quận 1	2	40.32	398	108,987.79	4	339.26	27	2,182.24			30		431	111,549.61
2	Quận 2			724	377,180.01	1	161.46							725	377,341.47
3	Quận 3	4	16,622.40	462	161,441.18	196	31,314.08	154	26,522.78					816	235,900.44
4	Quận 4			232	38,926.41	163	13,850.23							395	52,776.64
5	Quận 5			180	32,560.50	6	434.36	15	1,563.00					201	34,557.86
6	Quận 6	5	8,448.99	710	161,028.39	140	32,094.99	238	14,266.11			843	165,137.60	1,093	215,838.48
7	Quận 7	4		913	490,599.87	44	12,830.99					114	190,961.88	1,075	694,392.74
8	Quận 8			633	143,155.20	111	17,762.39	50	3,226.09			729	138,365.92	794	164,143.68
9	Quận 9			1,943	356,271.88	91	15,912.18	610	140,948.27					2,644	513,132.33
10	Quận 10	1		62	17,905.53	2	309.69	24	1,011.12			478	83,639.51	567	102,865.85
11	Quận 11			408	91,011.14	70	2,608.29	57	6,087.29			214	38,218.60	535	99,706.72
12	Quận 12	6	1,550.80	4,316	877,740.00	275	47,613.00							4,597	926,903.80
13	Bình Thạnh			1,281	354,796.05	144	27,059.08	40	3,215.59					1,465	385,070.72
14	Bình Tân	20	10,922.11	5,356	991,098.00	358	200,119.63	270	40,971.00			2,194	379,683.00	6,004	1,243,110.74
15	Tân Phú	7		516	157,314.47	88	19,091.02	186	48,615.84			1,240	352,238.18	2,037	577,259.51
16	Tân Bình	29	37,165.08	1,023	619,135.49	64	6,785.64	205	78,383.75			816	591,252.66	1,321	741,469.96
17	Thủ Đức	23	877.41	801	57,174.84	366	26,079.12	23	2,317.51			965	68,320.11	2,178	154,768.99
18	Phú Nhuận			229	50,181.57	21	3,486.18	41	101,549.51			187	30,677.64	478	185,894.90
19	Gò Vấp			2,091	448,930.00	117	18,304.40					617	97,871.00	2,208	467,234.40
20	Hóc Môn			2,888	490,822.00									2,888	490,822.00
21	Bình Chánh	38	3,996.61	864	220,564.47	333	61,379.64			579	121,364.52			1,814	407,305.24
22	Nhà Bè	11	2,769.09	683	129,844.58	105	16,825.70	18	2,025.86					817	151,465.23
23	Củ Chi	6	64.64	98	14,300.54	536	122,349.43			1,527	213,604.33	1,390		2,167	350,318.94

STT	Quận, huyện	GPXD công trình (không phải nhà ở riêng lẻ)		GPXD nhà ở riêng lẻ		GPXD tạm (có thời hạn)		Sửa chữa, cải tạo		Nhà ở nông thôn		Theo QĐ 3090		Tổng cộng	
		Số GPXD	Tổng DT SXĐ	Số GPXD	Tổng DT SXĐ	Số GPXD	Tổng DT SXĐ	Số GPXD	Tổng DT SXĐ	Số GPXD	Tổng DT SXĐ	Số GPXD	Tổng DT SXĐ	Tổng GPXD	Tổng DT SXĐ
24	Cần Giờ	17	225.00	503	102,528.20	155	34,003.80	49	5,752.00					724	142,509.00
25	Khu DTM Thủ Thiêm	12	493,201.94											12	493,201.94
26	Khu Nam													0	0.00
27	Khu đô thị Tây Bắc													0	0.00
28	Khu CX & CN													0	0.00
29	Khu Công nghệ cao	5	45,842.72											5	45,842.72
30	Số XD	122	3,565,859.67											122	3,565,859.67
	Tổng cộng toàn TP	312	4,187,586.78	27,314	6,493,498.11	3,390	710,714.56	2,007	478,637.96	2,106	334,968.85	9,817	2,136,366.10	38,113	12,931,243.58
	Tổng cộng Q-H													37,991	9,365,383.91